

(Mẫu số 03/QĐ-CKNS ban hành kèm theo TT số 90/2018/TT-BTC
Ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính)

UBND HUYỆN CÚ CHI
TRƯỜNG TIỂU HỌC
LIÊN MINH CÔNG NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 102/QĐ-LMCN

Củ Chi, ngày 04 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước Quý 1 năm 2022 Trường Tiểu học Liên Minh Công Nông

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ/UBND ngày 22/8/1990 của UBND Huyện Củ Chi về việc thành lập trường TH Liên Minh Công Nông;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán năm 2022 trong quý 1 của Trường;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước quý 1 năm 2022 của Trường Tiểu học Liên Minh Công Nông (Theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ văn phòng, bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.



HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Mỹ

Củ Chi, ngày 04 tháng 05 Năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 1 NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị

dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Tiểu học Liên Minh Công Nông công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 1 năm 2022 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 1/năm	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 1, năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
3	Nguồn thu thỏa thuận(Thu sự nghiệp)	2.083.392.000	307.572.000	14,76%	30,55%
	Thu năm trước chuyển sang	1.787.000	1.787.000	100,00%	
	- Thu học 02 buổi/ ngày	-			
	- Thu học kỹ năng sống	-			
	-Thu học Tiếng anh với giáo viên bản ngữ	-			
	- Thu học tin học	-			
	- Thu phục vụ bán trú				
	- Thu vệ sinh phí bán trú				
	- Thu thiết bị vật dụng bán trú	1.787.000	1.787.000		
	-Thu căn tin	-	-		
	-Thu phổ cập bơi	-	-		
	Thu trong năm(Từ tháng 01 đến tháng 03 năm 2022)	2.081.605.000	305.785.000	14,69%	32,41%
	- Thu học 02 buổi/ ngày	500.040.000	64.135.000		30,28%
	- Thu học kỹ năng sống	375.660.000	50.559.000		25,35%
	-Thu học Tiếng anh với giáo viên bản ngữ	414.675.000	57.880.000		27,74%
	- Thu học tin học	176.400.000	21.586.000		30,88%
	- Thu phục vụ bán trú	386.100.000	53.550.000		34,41%
	- Thu vệ sinh phí bán trú	115.830.000	16.275.000		36,61%
	- Thu thiết bị vật dụng bán trú	42.900.000	41.800.000		77,84%
	-Thu căn tin	45.000.000	-		#DIV/0!
	- Thu phổ cập bơi	25.000.000	-		
4	thu hộ chi hộ	2.514.905.780	353.875.780	14,07%	21,49%
	Thu năm trước chuyển sang	75.185.780	75.185.780	100,00%	
	- Thu tiền ăn bán trú	9.900.000	9.900.000		
	-Thu nước uống	65.285.780	65.285.780		
	Thu trong năm(Từ tháng 01 đến tháng 03 năm 2022)	2.439.720.000	278.690.000	11,42%	
	- Thu tiền ăn bán trú	2.316.600.000	267.450.000		
	-Thu nước uống	123.120.000	11.240.000		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp thu thỏa thuận + dịch vụ	2.065.392.000	59.591.914	2,89%	7,18%



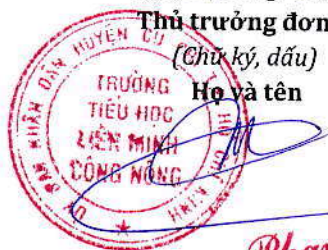
Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 1/năm	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 1, (năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.065.392.000	59.591.914	-	-
	- Thu học 02 buổi/ ngày	500.040.000	7.264.937		
	- Thu học kỹ năng sống	375.660.000	112.140		
	-Thu học Tiếng anh với giáo viên bản ngữ	414.675.000	3.759.800		
	- Thu học tin học	176.400.000	880.000		
	- Thu phục vụ bán trú	386.100.000	43.219.537		
	- Thu vệ sinh phí bán trú	115.830.000	4.355.500		
	- Thu thiết bị vật dụng bán trú	44.687.000	-		
	-Thu căn tin	27.000.000	-		
	-Thu phổ cập bơi	25.000.000	-		
2	Chi nguồn thu hộ chi hộ	2.514.905.780	106.383.709	4,23%	6,47%
	- Thu tiền ăn bán trú	2.326.500.000	100.390.000		
	-Thu nước uống	188.405.780	5.993.709		
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.626.309.000	1.085.412.123	19,29%	26,39%
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.626.309.000	1.085.412.123	19,29%	26,39%
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	5.626.309.000	1.085.412.123	19,29%	26,39%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.867.157.000	1.085.412.123		
	-Nguồn 13	4.867.157.000	1.085.412.123		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	759.152.000	-		
	- Kinh phí chi thu nhập tăng thêm theo NQ03	584.050.000			
	-Kinh phí khuyết tật	97.102.000			
	-Kinh phí Trợ cấp tét	48.000.000			
	-Kinh phí sửa chữa nhỏ	30.000.000			

Ngày 04 tháng 5 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên



Phan Thị Mỹ